

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HÀ ĐÔNG
TRƯỜNG MẦM NON VẠN PHÚC



**KẾ HOẠCH
PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2025-2030**

Hà Đông, tháng 9 năm 2025

Số: 149/KHCL-MNVP

Hà Đông, ngày 11 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường Giai đoạn 2025–2030

Căn cứ Hướng dẫn số 3465/SGDDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 3471/SGDDĐT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học Mầm non năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Văn kiện đại hội lần thứ I Đảng bộ phường Hà Đông nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 08/9/2025 của UBND phường Hà Đông về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2025 - 2026 và các năm học tiếp theo;

Căn cứ kế hoạch 148/KH-MNVP ngày 11/9/2025 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Vạn Phúc;

Trường Mầm non Vạn Phúc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Hiệu trưởng cũng như toàn thể CBGVNV và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển của trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng góp phần đưa sự nghiệp giáo dục của nhà trường phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

Huy động sức mạnh của tập thể CBGVNV; xác định các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện việc đổi mới nâng cao chất lượng công tác CSNDGD trong nhà trường đảm bảo cho sự phát triển của nhà trường theo từng mốc thời gian.

Tạo dựng một môi trường thân thiện, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, chất lượng chăm sóc, giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện, bước đầu hình thành nhân cách của người chủ nhân tương lai của đất nước.

Phân đầu hoàn thành toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch.

2. Yêu cầu:

Kế hoạch phát triển của nhà trường được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về Giáo dục và vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp thực tiễn giai đoạn mới.

Nội dung Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 phải toàn diện, cân đối, nêu được nhiệm vụ trọng tâm, phản ánh mục tiêu quản lý nhà trường, nhiệm vụ quản lý của Hiệu trưởng, nêu được nhiệm vụ ưu tiên.

Kế hoạch đảm bảo tính hiệu quả, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế và đón đầu cho sự phát triển giáo dục địa phương trong tương lai.

Kế hoạch có nội dung cụ thể, rõ ràng, tường minh; triển khai có trọng tâm, trọng điểm, có giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác.

Kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường, được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo và xây dựng một cách sáng tạo, phù hợp thực tiễn trong giai đoạn mới.

Xác định rõ mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể và những điều kiện cơ bản để thực hiện mục tiêu đó; xây dựng lộ trình phát triển rõ người, rõ việc, rõ thời gian và dự báo kết quả thực hiện.

Thường xuyên đánh giá, rút kinh nghiệm và có giải pháp bổ sung, cải tiến để chiến lược đạt hiệu quả cao nhất.

II. THỰC TRẠNG:

1. Thực trạng dân số hiện nay và dự báo dân số đến năm 2030:

- Tổng dân số trên địa bàn phường tính trong năm 2025
- + Tổng số trẻ từ 0->5 tuổi trên địa bàn phường Hà Đông là: 11.606 trẻ.
- + Tổng số trẻ từ 0->5 tuổi trên địa bàn tuyển sinh của nhà trường (Tổ dân phố Bạch Đằng, Hạnh Phúc, Hồng Phong, Quyết Tiến, Độc Lập, Đoàn Kết, Chiến Thắng) là: 639 trẻ. Trong đó:
 - Trẻ từ 0->2 tuổi: 159 trẻ
 - Mẫu giáo: 480 trẻ
 - Trẻ 5->6 tuổi: 151 trẻ
 - Dự báo số trẻ từ 0-> 5 tuổi toàn phường đến năm 2030 khoảng 12.850 trẻ.

2. Thực trạng CSVC, quy mô trường lớp, phòng học, phòng chức năng, điều kiện dạy và học:

Trường Mầm non Vạn Phúc được thành lập năm 1964 thuộc sự quản lý của UBND phường Hà Đông. Nhà trường có 01 khu trung tâm và 01 điểm trường được đặt tại Tổ dân phố Bạch Đằng - số 39 phố Lụa, Phường Hà Đông, thành phố Hà Nội với diện tích là 5,498,8m². Cả khu trung tâm và điểm trường đều có tường xây bao quanh, có biển trường, có nguồn nước sạch và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. Trong đó :

+ Điểm 1 (Khu A): 1,727,7 m² xây dựng với 2 nguyên đơn 3 tầng, 2 tầng

+ Điểm 2 (Khu B): 1,573,3m² xây dựng 2 tầng

- Tổng số phòng học và các phòng chức năng: 33 phòng

Trong đó:

+ Phòng học: 18 phòng (15 phòng mẫu giáo và 03 phòng nhà trẻ)

+ Các phòng chức năng khác: 15 phòng (01 phòng hội trường; 01 văn phòng; 01 phòng hiệu trưởng; 02 phòng phó hiệu trưởng; 03 phòng nghệ thuật; 01 khu phát triển thể chất; 01 phòng y tế; 01 bếp ăn; 01 phòng bảo vệ; 01 phòng dành cho nhân viên; 01 phòng văn thư; 01 phòng kế toán).

+ Nhà trường có 02 nhà để xe

Số điện thoại: 02433826270

Email: mnvanphuc-hadong@hanoiedu.vn

Website: mnvanphuc.edu.vn

Tất cả các phòng học và phòng chức năng của trường được UBND quận Hà Đông (cũ), PGD Đào tạo (cũ) đầu tư trang thiết bị hiện đại theo hướng chuẩn quốc gia.

Hệ thống đồ dùng, đồ chơi ngoài trời và trong lớp được trang bị đầy đủ và đảm bảo đúng các quy định liên quan đến tiêu chuẩn đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học dùng cho giáo dục mầm non của Bộ GD và ĐT.

- Sân chơi: Diện tích 1.300m² được lát gạch.

- 17/17 nhóm (lớp) có đầy đủ các trang thiết bị tối thiểu để phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Điều kiện dạy và học của giáo viên, nhân viên và học sinh đầy đủ, đồng bộ và hiện đại.

3. Thực trạng đội ngũ, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hiện có:

3.1. Ban giám hiệu:

* Số lượng: 03/03 đồng chí.

* Chất lượng:

- Trình độ chuyên môn:

- 02 đ/c có trình độ ĐHSMPN = 66,7%, 01 đ/c có trình độ CĐSPMN = 33,7%

- Trình độ lý luận chính trị:

+ 03/03 đồng chí có trình độ TCTLCT = 100%

- Quản lý giáo dục:

- + 02/03 đồng chí có trình độ Thạc sỹ QLGD = 66,7%.
- + 03/03 đồng chí có trình độ chứng chỉ QLGD = 100%.
- Quản lý nhà nước: 03/03 đồng chí có chứng chỉ QLNN= 100%.

Công tác tổ chức quản lý của BGH: Ban giám hiệu nhà trường đoàn kết nhất trí, nhiệt tình, trách nhiệm, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng CSVC nhà trường nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm. Xây dựng kế hoạch có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của CBGVNV nhà trường.

3.2. Giáo viên:

* Số lượng: Tổng số 32 đồng chí (31 giáo viên biên chế). Theo Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGD&ĐT ngày 16/3/2015 của Bộ GD&ĐT quy định về danh mục khung vị trí việc làm trong các cơ sở GDMN công lập với định mức 2,5 GV/nhóm trẻ và 2,2 GV/lớp mẫu giáo thì hiện nay nhà trường đang thiếu 01 giáo viên.

* Chất lượng:

- CĐ; ĐH: 32/32 đồng chí = 100%
- Trong đó trình độ Đại học giáo dục mầm non 28/32 (87,5%); trình độ Cao đẳng giáo dục mầm non 04/32 (12,5%).

3.3. Nhân viên:

* Số lượng: Tổng số: 15 đồng chí. Trong đó:

- Kế toán biên chế : 01 đồng chí
- Hợp đồng theo định mức : 11 đồng chí (nhân viên nấu ăn)
- Hợp đồng trường : 03 đồng chí (02 nhân viên bảo vệ, 01 nhân viên lao công)

* Chất lượng:

- Trình độ Cao đẳng, Đại học : 04 đ/c = 26,6%
- Trình độ Trung cấp : 08 đ/c = 53,3%
- Trình độ khác : 03 đ/c = 20%

Đội ngũ CBGVNV nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, năng động, sáng tạo, đạt nhiều thành tích trong các hội thi giáo viên, nhân viên giỏi cấp Quận (cũ), được phụ huynh học sinh yêu quý và tin nhiệm. Một số các đồng chí CBQL, GVVN đạt sáng kiến kinh nghiệm xếp loại A cấp Quận (cũ) và nhiều đồng chí giáo viên, nhân viên được công nhận Sáng kiến kinh nghiệm có phạm vi ảnh hưởng cấp Thành phố.

4. Thực trạng về quy mô học sinh và dự báo số học sinh đến năm 2030:

* Thực trạng về quy mô học sinh: Tại thời điểm tháng 01/2026, toàn trường có 17 lớp với tổng số 610 trẻ. Trong đó:

- Tổng số cháu MG (3-5 tuổi): 550 học sinh
- + Số trẻ 5-6 tuổi: 200 học sinh;
- + Số trẻ 4-5 tuổi: 148 học sinh;
- + Số trẻ 3-4 tuổi: 169 học sinh;
- Tổng số cháu nhà trẻ (24-36 tháng tuổi): 93 cháu
- + Số học sinh khuyết tật: 0 cháu;
- + Số học sinh gia đình chính sách: 0 cháu;
- Tổng số nhóm lớp: 17 nhóm lớp. Trong đó: 03 nhóm NT; 14 lớp MG; 05 lớp MG 5 tuổi.
- Bình quân số trẻ/lớp: 35 học sinh/lớp.
- + Tỷ lệ huy động đối với trẻ MG đạt: 100%, Nhà trẻ đạt: 80%
- + Tỷ lệ chuyên cần: nhà trẻ đạt 85 %; mẫu giáo đạt 93 %.
- + Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường: 96,7%
- + Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng về cân nặng: 0%, chiều cao: 2,5%.
- * Dự báo số học sinh trên địa bàn đến năm 2030 là: số trẻ từ 0-> 5 tuổi trên địa bàn tuyển sinh ước tính: 890 trẻ.

6. Thuận lợi:

6.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban giám hiệu

- Ban giám hiệu có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, có khả năng tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, được giáo viên, nhân viên trong trường, phụ huynh và nhân dân địa phương tín nhiệm, có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ và thực hiện đổi mới công tác quản lý.

- Thực hiện tốt các hoạt động hành chính, tài chính, việc bảo quản tài sản, nâng cao sử dụng tài sản, cơ sở vật chất trong nhà trường, công tác kiểm kê, theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

6.2. Giáo viên, nhân viên

- Trong những năm học qua nhà trường đã làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ chuyên môn, nghiệp

HÀ
RƯỚC
T.M.N
PH
★

vụ vững vàng và tâm huyết với nghề.

- Tổng số giáo viên có trình độ Đại học là 28/32 đạt 87,5%.
- Tổng số nhân viên nuôi dưỡng có trình độ Cao đẳng: 03/11 người, đạt tỷ lệ 27,2%.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

6.3. Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ được duy trì và nâng cao

- Nhà trường luôn làm tốt các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, có biện pháp phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện như: tạo bầu không khí thân thiện, môi trường hoạt động lành mạnh đầy yêu thương, đảm bảo an toàn về tâm lý và tính mạng cho trẻ. Kết quả: hằng năm hầu hết trẻ có sự phát triển về thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ và phát triển tình cảm kỹ năng xã hội theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ luôn đạt kết quả tốt, trong những năm qua không có dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm xảy ra trong trường, 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

- Năm học 2024-2025: Trẻ phát triển bình thường đạt 98%; trẻ SDD nhẹ cân, thấp còi chiếm 02%.

6.4. Thành tích nổi bật:

- Nhà trường được Chủ tịch UBND Thành phố tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” năm học 2024-2025 và được tặng Bằng khen “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ công tác từ năm học 2023-2024 đến năm học 2024-2025; Năm học 2024-2025 trong Hội thi Giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp quận có 02 đồng chí nhân viên đạt giải Nhất, 01 đồng chí giáo viên đạt giải Nhì cấp quận; Được Phòng GDĐT quận khen tặng có thành tích xuất sắc trong hội thi “Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp quận năm học 2024-2025”.

- Các tổ chức Đảng và đoàn thể nhiều năm liền được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được tặng nhiều giấy khen của Đảng ủy Phường Vạn Phúc (cũ), Liên đoàn Lao động và Quận đoàn Hà Đông (cũ).

7. Khó khăn, tồn tại và nguyên nhân:

7.1. Khó khăn:

- Trường có 02 khu đã qua nhiều năm sử dụng, một số hạng mục đã xuống cấp nên việc quản lý và thực hiện chuyên môn, phong trào còn hạn chế.
- BGH đã đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của một số giáo viên nhiều tuổi ứng dụng và cập nhật CNTT còn hạn chế.
- Thiếu nhân viên văn thư, y tế;

- Cơ sở vật chất đang dần xuống cấp do đã sử dụng nhiều năm, nhà trường phải thường xuyên cải tạo sửa chữa nhưng nguồn ngân sách lại quá hạn hẹp.

7.2. Tồn tại:

- Một số giáo viên trẻ tổ chức các hoạt động CSGD trẻ đạt hiệu quả chưa cao. Chưa biết tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, ứng dụng CNTT, ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến trong giảng dạy còn hạn chế.

7.3. Nguyên nhân:

- Đa số giáo viên trẻ mới về trường nên kinh nghiệm tổ chức các hoạt động CSGD trẻ còn hạn chế.

- Nhiều giáo viên đang trong thời kỳ nghỉ sinh và nuôi con nhỏ nên ảnh hưởng rất nhiều đến việc thực hiện kế hoạch và sắp xếp đội ngũ.

III. TẦM NHÌN- SỨ MỆNH - GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Sứ mệnh

Trường Mầm non Vạn Phúc phấn đấu luôn là trường học an toàn, thân thiện, chất lượng và hiệu quả, có đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại. Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, trẻ có những kỹ năng cơ bản để học lên ở cấp học tiểu học. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có khát vọng vươn lên khẳng định bản thân, có những kỹ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống.

2. Tầm nhìn

Tạo dựng được môi trường làm việc chuyên nghiệp, lành mạnh, kỷ cương, đoàn kết, yêu thương để giúp nhau cùng phát triển, mỗi trẻ em đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân. Xây dựng nhà trường thực sự là một trường trọng điểm, có uy tín về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, gắn với việc duy trì trường đạt chuẩn quốc gia, xây dựng trường học xanh, an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

"Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển"

Đoàn kết	Sáng tạo	An toàn
Tôn trọng	Yêu thương	Hạnh phúc

4. Phương châm hành động

" Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm của nhà trường"

" Đổi mới - An toàn - Yêu thương - Sáng tạo "

IV. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Giữ vững và phát huy những thế mạnh, danh hiệu của nhà trường, góp phần phát triển văn hóa giáo dục theo hướng văn minh, hiện đại, xứng với tiềm năng và vị thế của phường Hà Đông.

ĐỒNG
G
ON
ÚC
TÓN

Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của CMHS và các tầng lớp nhân dân về chương trình GDMN trong giai đoạn hiện nay. Huy động mọi nguồn lực cho sự nghiệp GDMN trên địa bàn phường Hà Đông.

Tiếp tục tăng cường CSVN, thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế đáp ứng yêu cầu đổi mới góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non trên địa bàn phường Hà Đông nói riêng và thành phố Hà Nội nói chung.

Nâng cao đạo đức, nghề nghiệp, chất lượng đội ngũ quản lý, giáo viên mầm non, thực hiện chế độ đãi ngộ góp phần nâng cao đời sống giáo viên, nhân viên. Thực hiện đổi mới toàn diện nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, xây dựng môi trường học tập tích cực, an toàn, thân thiện. Đảm bảo đủ số lượng giáo viên và hoàn thành tiến độ đạt chuẩn trình độ đào tạo giáo viên mầm non theo quy định.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong GDMN; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình về tổ chức các hoạt động tại cơ sở GDMN. Đổi mới quản trị trường học theo hướng kỷ cương, sáng tạo, phát triển; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

Xây dựng đội ngũ CBGVNV trong trường yêu nghề, yêu trẻ, có đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thực hiện công bằng trong giáo dục mầm non. Tiếp tục nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ hướng tới đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non trong khu vực, giúp trẻ mầm non phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ. Có kỹ năng tự phục vụ, biết chia sẻ, biết yêu thương làm tiền đề hình thành nhân cách, phẩm chất năng lực công dân toàn cầu, chuẩn bị tâm thế tốt cho trẻ vào lớp 1.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Là mô hình giáo dục ứng dụng phương pháp giáo dục hiện đại, tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại. Đến năm 2030 nhà trường có sự thay đổi mạnh mẽ, tích cực về chất lượng và hiệu quả, nhằm xây dựng và phát triển GDMN tại phường Hà Đông. Góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ chiến lược, phát triển con người của phường Hà Đông. Tạo dựng được môi trường học tập nề nếp, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực toàn diện.

Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi, hướng tới phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đạt trên chuẩn về trình độ chuyên môn; 100% cán bộ quản lý có trình độ trên chuẩn, có trình độ

lý luận chính trị, quản lý nhà nước; 100% giáo viên đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp từ Khá trở lên. Nâng cao đạo đức nhà giáo, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của đội ngũ nhà giáo.

- 100% giáo viên sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học, xây dựng và thực hiện thường xuyên các hoạt động của nhà trường trên hệ thống Website.

- Hằng năm đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua cơ sở 15%, Lao động tiên tiến 100%; giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi các cấp đạt thành tích cao.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên là đảng viên được xếp loại hàng năm đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Đến năm 2030 kết nạp được 4-6 quần chúng ưu tú vào Đảng.

2.2. Học sinh.

- Quy mô: Giữ nguyên số nhóm lớp, trú trọng nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ theo hướng tiệm cận các phương pháp giáo dục tiên tiến.

- Chất lượng:

- + Nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, tiệm cận và ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến, 98% trở lên trẻ đạt mục tiêu ở các lĩnh vực phát triển, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi dưới 1%, nguy cơ béo phì dưới 0.9%.

- + Huy động ít nhất 85% trẻ nhà trẻ và 100% trẻ mẫu giáo trong độ tuổi trên địa bàn đến lớp; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ mẫu giáo 5 tuổi.

2.3. Xây dựng, quy hoạch trường lớp theo hướng hiện đại hóa và tiếp cận hội nhập quốc tế:

- Đạt các tiêu chuẩn về kiểm định chất lượng và công nhận trường chuẩn Quốc gia theo thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

- Tăng cường công tác cải tạo, sửa chữa trường, lớp theo hướng hiện đại hóa. Phấn đấu đến năm 2030 tham mưu với các cấp lãnh đạo để cải tạo sửa chữa đơn nguyên 2 tầng khu B.

- Tiếp tục xây dựng môi trường sư phạm sáng - xanh - sạch - đẹp. Đẩy mạnh tiếp cận các phương pháp giáo dục tiên tiến Montessori, Steam, Reggio Emilia... đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, kiểm tra, đánh giá công tác quản lý, giáo dục trẻ. Quy hoạch sân chơi, các phòng chức năng theo hướng hiện đại phục vụ các hoạt động học tập và vui chơi của trẻ.

- 100% nhóm (lớp) có đủ đồ dùng dạy học theo quy định, đảm bảo hiện đại. Lắp đặt hạ tầng CNTT để thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học. Triển khai trang Website của nhà trường, kết nối mạng Lan, sử dụng phần mềm quản lý nhân sự, quản lý CSVC, quản lý nuôi dưỡng, quản lý chương trình

T. P. H. A.

CSGD trẻ...; Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống Camera nội bộ; bổ sung, thay thế bàn, ghế cũ có hiện tượng cong vênh cho các lớp độ tuổi mẫu giáo; Hệ thống nhà vệ sinh; Màn hình Led...

2.4. Các tổ chức Đảng, đoàn thể:

- Chi bộ:
 - + Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên,
 - + Phần đầu 70-80% giáo viên là đảng viên.
- Nhà trường: Tập thể Lao động Xuất sắc
- Công đoàn:
 - + Duy trì và phát huy "Đơn vị đạt chuẩn văn hoá".
 - + Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
- Đoàn thanh niên:
 - + Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
 - Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động và huy động sức mạnh của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và nhân dân trên địa bàn phường Hà Đông cho phát triển giáo dục mầm non vững chắc, toàn diện.

IV. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1. Chỉ tiêu:

1.1. Cơ sở vật chất:

- Phần đầu cải tạo, sửa chữa CSVC duy trì trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 (lần 4) và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 (lần 3). Tăng cường công tác kiểm tra rà soát, thay thế các thiết bị đã cũ, hỏng bằng các thiết bị mới hiện đại phục vụ các hoạt động học tập và vui chơi của trẻ cụ thể như sau:

1.1.1. CSVC phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ:

- Mua máy rửa bát.
- Bổ sung đủ máy sấy bát
- Cải tạo, sửa chữa khu vực bếp ăn
- Cải tạo toàn bộ hệ thống khu vui chơi cho trẻ.
- Bổ sung đồ dùng trong phòng y tế và các đồ dùng phục vụ công tác chăm sóc bán trú.
- Bổ sung, thay thế hệ thống tiêu lệnh chữa cháy, bình chữa cháy, đèn báo cháy. Bảo dưỡng hệ thống PCCC&CNCH trong nhà trường.
- Thay thế toàn bộ hệ thống nhà vệ sinh của 17 nhóm lớp và các phòng chức năng.

1.1.2. CSVC phục vụ công tác chăm sóc giáo dục trẻ:

- Bổ sung đồ dùng theo Thông tư 01/VBHN- BGDDT cho các nhóm lớp, trang bị bộ đồ dùng giáo cụ hiện đại theo phương pháp ứng dụng tiên tiến cho

100% các nhóm lớp như: Bộ đồ chơi thực hành cuộc sống; làm quen với toán, chữ cái, đồ dùng Montessori...

- Bổ sung máy tính, máy in, máy chiếu, laptop, máy photocopy, phục vụ cho việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Nâng cấp các phần mềm, trang Website, trang bị máy tính, máy in, máy chiếu, tivi, âm thanh, loa nội bộ đảm bảo 100% các phòng ban, lớp học có đủ trang thiết bị tin học, điện tử có kết nối internet.

- Bổ sung đủ thiết bị phát triển thể chất tại khu vui chơi của trẻ.

1.1.3. Chống xuống cấp CSV:

- Sơn lại toàn bộ bên trong và bên ngoài nhà trường.

- Chống thấm trần, chống mối mọt.

- Cải tạo toàn bộ hệ thống nhà vệ sinh, Chống thấm nhà vệ sinh và trần hiên các tầng.

- Thay thế, bổ sung hệ thống bảng biểu.

- Cải tạo khu vực trải nghiệm, sáng tạo của trẻ.

- Cải tạo sửa chữa khu vực nhà bếp

- Cải tạo hệ thống khu vui chơi thể chất liên hoàn.

- Bổ sung hệ thống cây xanh, cây hoa tại sân chơi, các khu vực hành lang.

1.2. Đội ngũ:

1.2.1. Đội ngũ:

- Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, dân chủ, có đạo đức nghề nghiệp, có tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức nỗ lực phấn đấu vươn lên.

- Đảm bảo đời sống, chế độ chính sách cho CBGVNV theo đúng quy định.

- *Công tác phát triển Đảng:* Phấn đấu đến năm 2030 có 70-80% CBGVNV là đảng viên (35-40 Đảng viên)

- *Ban giám hiệu:* Trình độ Thạc sĩ QLGD MN: 100%; trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT: 100%; chứng chỉ Ngoại ngữ trình độ A2: 33,3%, trình độ B1: 33,3%, trình độ B: 33,3%.

- *Giáo viên:* Trình độ chuyên môn đạt trên chuẩn: 100%; Chứng chỉ Quốc phòng an ninh: 100%; trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT: 100%; chứng chỉ Ngoại ngữ trình độ A2: 100%; trình độ B: 19,3%, được tham gia các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ: 100%; đạt giáo viên giỏi cấp trường: 100%; đạt giáo viên giỏi cấp quận: 20 %. Mỗi năm phấn đấu từ 13% -> 15% giáo viên đạt chiến sỹ thi đua cơ sở; lao động tiên tiến: 100%

- *Nhân viên:* Trình độ chuyên môn đạt chuẩn: 100% và trên chuẩn 95%; Chứng chỉ Quốc phòng an ninh: 100%; trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử

dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT: 50%; Được học các lớp bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ: 100%; đạt nhân viên giỏi cấp trường: 100%; chiến sỹ thi đua cơ sở: 6,6%; lao động tiên tiến: 100%

1.2.2. Quy mô học sinh:

1.2.2.1. Quy mô:

- Phát triển lớp học: Duy trì 17 nhóm lớp học hiện có
- Học sinh: Duy trì số trẻ, phân đầu giảm chỉ tiêu để đảm bảo an toàn, chất lượng.

1.2.2.2. Kế hoạch huy động:

- Hằng năm huy động 100% số trẻ 5 tuổi trên địa bàn tuyển tuyển sinh hoàn thành chương trình GDMN; Đảm bảo chuyên cần độ tuổi nhà trẻ: 80% trở lên, MGB-MGN: 85 -> 90% trở lên, MGL: 100% trở lên. Trẻ 4 tuổi, 5 tuổi được phổ cập giáo dục đạt 100%.

1.3. Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục:

1.3.1. Chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng:

- 100% trẻ được bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường. Thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ theo TT 45/TT-BGDĐT.
- 100% trẻ ăn bán trú tại trường và học 2 buổi/ngày.
- Đảm bảo số lượng bữa ăn, giờ ăn, khẩu phần ăn cho nhà trẻ, mẫu giáo theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016. Tỷ lệ dinh dưỡng duy trì ở mức: P: 13->20%; L = 30->40%; G= 47->50%.
- Thực đơn phân đầu "Bữa chính tiêu chuẩn": Có trên 10 loại thực phẩm, trong đó có từ 3->5 loại rau, củ và bao gồm các món: Cơm, món xào, món mặn, canh và tráng miệng.
- Lượng Kcalo bình quân:
 - + Nhà trẻ: 600 -> 651 Kcal/ ngày (khoảng 60->70 nhu cầu cả ngày)
 - + Mẫu giáo: 615 -> 726 Kcal/ngày (khoảng 50->55 nhu cầu cả ngày)
- Ký hợp đồng với 100% đơn vị cung ứng thực phẩm đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Lưu mẫu thức ăn đảm bảo đủ số lượng món, đủ lượng lưu và đúng quy cách.
- Tuyệt đối không sử dụng các thực phẩm chế biến sẵn, trái mùa hoặc có nguy cơ mất an toàn cho trẻ.
- Xây dựng đầy đủ các biện pháp hiệu quả trong công tác phòng chống dịch bệnh và không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường.
- 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. 100% trẻ được cân đo (03 lần/năm học và 01 lần trong hè) và khám sức khỏe định kỳ (1 lần/năm học) theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Phân đầu trẻ có sức khỏe bình thường: 90%; trẻ

mắc các bệnh như: sâu răng, các bệnh về đường hô hấp và các bệnh khác: 10%); trẻ có cân nặng và chiều cao bình thường: 97%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm xuống dưới 2%; 100% trẻ bị suy dinh dưỡng được theo dõi thường xuyên và được can thiệp các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng, hạn chế tối đa trẻ thừa cân, béo phì.

- Tỷ lệ chuyên cần của trẻ: trẻ 5 tuổi: 90->95%; trẻ ở các độ tuổi khác: 85% trở lên.

1.3.2. Chất lượng chăm sóc giáo dục:

- 100% trẻ được chăm sóc giáo dục theo chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành, các nhóm, lớp tích cực ứng dụng đổi mới hình thức thực hiện chương trình GDMN. 100% nhóm (lớp) đổi mới trong việc xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm. 100% nhóm (lớp) tiếp tục thực hiện hiệu quả chuyên đề “Thực chất, hiệu quả xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc” và các chuyên đề khác theo từng năm học.

- 100% trẻ được theo dõi đánh giá theo quy định của Sở GD&ĐT. Tỷ lệ trẻ nhà trẻ đạt 90%, trẻ mẫu giáo đạt 95% trở lên.

- 100% trẻ được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực, biết làm những công việc đơn giản tự phục vụ bản thân. Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động trong và ngoài giờ lên lớp, có tinh thần giúp đỡ bạn.

- 100% trẻ được phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu. Phụ huynh học sinh tự nguyện tham gia đăng ký học tiếng Anh và các câu lạc bộ phát triển năng khiếu theo nhu cầu.

1.4. Công tác thi đua:

- Duy trì và giữ vững chất lượng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 kiểm định chất lượng nhà trường đạt cấp độ 2; Phát huy danh hiệu “Tập thể lao động Xuất sắc”; “Chi bộ đạt tiêu chuẩn hoàn thành Xuất sắc”; “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”, “Đơn vị văn hóa”; “Trường học an toàn”.

- Hàng năm có 100% CBGVNV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; 15->20% đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về chính trị tư tưởng

a. Nhiệm vụ:

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các văn bản, nghị quyết, quy định pháp luật liên quan đến công tác giáo dục, quyền trẻ em, bình đẳng giới, an toàn trường học.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu nhà trường, của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và các cấp chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

Xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, gia đình, cộng đồng về vai

PHỤ LỤC 8

trò, vị trí của giáo dục mầm non trong hệ thống giáo dục quốc dân và trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực.

Xây dựng môi trường làm việc tích cực trong nhà trường, phát huy tính thần đoàn kết, trách nhiệm, tính gương mẫu của cán bộ, giáo viên.

Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, giữ gìn hình ảnh người giáo viên mẫu mực.

b. Giải pháp:

+ Phối hợp với UBND phường Hà Đông quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và ngành giáo dục; Thực hiện học tập chuyên đề hàng năm về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Đặc biệt tuyên truyền về kế hoạch phát triển giáo dục mầm non của nhà trường giai đoạn 2025-2030 tới 100% Đảng viên và CB, GV, NV trong nhà trường và các bậc phụ huynh.

+ Nâng cao nhận thức về vai trò quyết định chất lượng giáo dục, đào tạo của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Mỗi thành viên trong nhà trường phải nhận thức đầy đủ và trách nhiệm cao trong việc tổ chức thực hiện thành công các mục tiêu đề ra.

+ Tập trung làm tốt công tác phát triển đảng trong đơn vị, đặc biệt lưu ý phát triển đảng trong đội ngũ nhân viên. Cấp ủy chỉ bộ phải thực sự đi đầu trong đổi mới, gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường. Lãnh đạo nhà trường phát huy dân chủ, tạo môi trường giáo dục trung thực, sáng tạo và thân thiện.

2.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với GDMN

a. Nhiệm vụ

Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý GDMN về phẩm chất, năng lực và kỹ năng quản trị trường học hiện đại.

Thực hiện quản lý trường lớp, hồ sơ giáo viên, trẻ em bằng phần mềm thống nhất.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi dữ liệu trường lớp, giáo viên, học sinh.

Công khai các thông tin về tuyển sinh, chất lượng nuôi dạy, các khoản thu chi, chuẩn giáo viên và cơ sở vật chất.

Thực hiện việc kiểm tra, giám sát giáo viên thực hiện nhiệm vụ theo đúng chương trình, kế hoạch đã xây dựng.

b. Giải pháp

Triển khai 100% các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Luật Giáo dục, Luật Trẻ em và các luật liên quan.

Có chính sách đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên về chuyên môn, kỹ năng mềm, công nghệ thông tin.

Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý GDMN về kỹ năng quản trị hiện đại, quản lý tài chính, nhân sự và ứng dụng công nghệ.

Khuyến khích giáo viên giỏi, cán bộ quản lý có năng lực tham gia nghiên cứu, sáng kiến trong GDMN.

2.3. Xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục mầm non vững về nghiệp vụ, chuẩn mực, thanh lịch về phong cách, đạo đức.

a. Nhiệm vụ:

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, có phẩm chất đạo đức, lương tâm nghề nghiệp và trình độ chuyên môn theo hướng hội nhập quốc tế. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đào tạo bồi dưỡng trong nhà trường đến năm 2030 đạt các yêu cầu.

+ CBQL, GVNV thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của CB,CC,VC trong nhà trường; 100% giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo.

b. Giải pháp:

- Hàng năm tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên bằng nhiều hình thức như bồi dưỡng theo chuyên đề và bồi dưỡng thường xuyên:

+ Chuyên đề bồi dưỡng về kỹ năng nghề nghiệp, tiếp cận phương pháp tiên tiến, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục: 02 chuyên đề/năm.

+ Chuyên đề về thực hiện chương trình giáo dục mầm non (Đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chương trình GDMN mới): 03 chuyên đề/năm.

+ Chuyên đề về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đầy mạnh giáo dục kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, chăm sóc sức khỏe, kỹ năng phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ. Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích trong sinh hoạt hằng ngày; chú trọng kết hợp dinh dưỡng với vận động để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, giúp trẻ phát triển cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn và tăng cường kỹ năng xã hội cho trẻ em mầm non: 02 chuyên đề/năm.

+ Bồi dưỡng theo các Modul.

- Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ quản lý, giáo viên học tập kinh nghiệm, tìm hiểu phương pháp mới, kỹ năng xây dựng môi trường ở các trường tiên tiến xuất sắc trong và ngoài quận, tích cực học tập nâng cao trình độ.

NG
T
M
V
A

- Thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, tích cực động viên dưới mọi hình thức đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có thành tích cao, sáng tạo trong công việc.

- Tạo điều kiện cho CBQL học nâng cao trình độ trên đại học về công tác quản lý. Giáo viên đạt trình độ trên chuẩn. Nâng cao trình độ tin học và ngoại ngữ để bắt nhịp với xu hướng hội nhập quốc tế.

- Xây dựng môi trường tinh thần trong nhà trường thực sự mẫu mực và đổi mới, thực hành các quy định về xây dựng bầu không khí làm việc đoàn kết, chia sẻ, yêu thương; CBQL giáo viên, nhân viên sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường, mặc đồng phục trong giờ làm việc theo tính chất công việc; đeo biển tên theo vị trí việc làm, phong cách, ngôn ngữ chuẩn mực, đúng mực, tôn trọng, lắng nghe, đoàn kết dân chủ; không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

3. Thực hiện đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc sức khỏe trẻ.

a. Nhiệm vụ:

- Thực hiện nghiêm các quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần. Tuân thủ thực hiện hướng dẫn quy chế chuyên môn cấp học mầm non Hà Nội nói riêng và các cấp nói chung.

- Triển khai sâu rộng việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chỉ đạo trong nhà trường.

- Đảm bảo về chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong nhà trường. Thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ khoa học, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ, công tác vệ sinh học đường.

- Đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ trong thời gian trẻ học ở trường. Không để xảy ra vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức nhà giáo, mất an toàn của trẻ, ngộ độc thực phẩm. Không vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

b. Giải pháp:

- + Nghiêm túc thực hiện quản lý nuôi dưỡng theo hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn.

- + Thực hiện công khai tài chính, minh bạch, kịp thời, đúng quy định.

- + Sử dụng phần mềm quản lý nuôi dưỡng đã được Bộ GDĐT, Viện dinh dưỡng và Sở giáo dục đã thẩm duyệt.

+ Duy trì thực hiện các qui định về VSATTP, lựa chọn và ký hợp đồng thực phẩm sạch với các đơn vị cung cấp thực phẩm uy tín, có đầy đủ các điều kiện về VSATTP và có đủ hồ sơ pháp lý.

+ Xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn cho trẻ cân đối, đa dạng theo quy định, đảm bảo bữa ăn chính tiêu chuẩn có từ 10 loại thực phẩm trở lên. Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN.

+ Thực hiện đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ phù hợp với từng độ tuổi: bữa ăn tự chọn, bữa ăn gia đình, tập sử dụng khay đựng thức ăn, ... Thời gian tổ chức bữa ăn thay đổi một cách linh hoạt theo tháng, theo sự kiện trong năm học.

+ Đầu tư về cơ sở vật chất, thay thế dần đồ dùng dụng cụ bằng nhôm sang đồ dùng dụng cụ bằng inox theo hướng hiện đại, đồng bộ đảm bảo các quy định của bếp ăn an toàn.

+ Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học.

+ Nghiêm túc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa, tổ chức phun thuốc diệt muỗi, vệ sinh môi trường, khử khuẩn các phòng nhóm, cho trẻ nằm màn khi ngủ trưa,...

+ Tổ chức quán triệt, tập huấn để 100% đội ngũ nắm vững quy định về công tác phòng dịch và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ: thường xuyên, chủ động cập nhật thông tin y tế theo quy định nhằm đảm bảo môi trường an toàn, người lớn, trẻ mầm non phải có sức khỏe bình thường khi đến làm việc và học tập tại trường.

+ Phối hợp với trung tâm y tế quận khám, phát hiện và can thiệp sớm cho trẻ có khó khăn về sinh lý, thể chất và tâm lý; tuyên truyền sâu rộng trong cộng đồng và phụ huynh học sinh.

2.4. Xây dựng trường học lấy trẻ làm trung tâm, đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục mầm non.

a. Nhiệm vụ:

- Xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo tiêu chí xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện.

- Tận dụng mọi diện tích trong nhà trường để tạo vườn cây sinh thái, vườn rau xanh phù hợp với điều kiện thực tế.

- Thiết kế khu vui chơi, khu thể chất đảm bảo các điều kiện về an toàn phù hợp với trẻ.

- Thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục đáp ứng được mục tiêu chuẩn đầu ra, đảm bảo tiếp cận xu hướng phát triển, các phương pháp giáo dục tiên

HÀ E
ƯỠN
M NC
PHL
★

tiến, đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động thể hiện mục tiêu lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường các hoạt động trải nghiệm. Chú trọng giáo dục kỹ năng tự phục vụ, phát triển tối đa các khả năng của trẻ; trẻ được làm quen với tiếng anh và tin học đảm bảo phù hợp yêu cầu của xã hội hiện đại.

b. Giải pháp:

+ Hàng năm tổ chức học tập, bồi dưỡng triển khai chuyên đề đổi mới hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến như: Montessori, STEAM, REGGIO ... tới 100% giáo viên.

+ Lựa chọn lớp làm điểm chuyên đề, tổ chức cho giáo viên kiến tập rút kinh nghiệm. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, dự giờ việc tổ chức các hoạt động GD ở các nhóm lớp nhằm bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên.

+ Tổ chức chuyên đề đổi mới hình thức hoạt động giáo dục “học thông qua trải nghiệm”, ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến phù hợp hiệu quả trong tổ chức các hoạt động giáo dục, vui chơi.

+ Tiếp tục triển khai xây dựng các góc chơi theo hướng đơn giản, màu sắc hài hòa, có đủ nội quy, tăng cường các bài tập, nội dung chơi góc tích cực hóa hoạt động cho trẻ; Tăng cường xây dựng môi trường giúp phát triển ngôn ngữ cho trẻ các độ tuổi; Khuyến khích môi trường góc hoàn toàn do bàn tay trẻ tạo nên.

+ Tổ chức hội thi xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; Khuyến khích giáo viên có những ý tưởng sáng tạo trong việc xây dựng và tổ chức môi trường giáo dục, phù hợp với độ tuổi của trẻ trong nhà trường.

+ Tạo điều kiện cho giáo viên được trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm của nhau trong việc xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ; Đưa nội dung xây dựng môi trường lớp học vào tiêu chí đánh giá CCVC trong tháng.

+ Nâng cao chất lượng và hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng bài giảng E-learning, sử dụng bài giảng điện tử trong các hoạt động giáo dục trẻ. Tạo kho học liệu điện tử trong nhà trường với nhiều sản phẩm có chất lượng.

+ Xây dựng kế hoạch và thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức cho các bậc cha mẹ trẻ, phối kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng, thực hiện cam kết với cha mẹ trẻ về chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường.

2.5. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, công tác truyền thông và xã hội hóa trong giáo dục mầm non

a. Nhiệm vụ:

- Huy động các nguồn lực từ các tổ chức, đơn vị, phụ huynh học sinh và cộng đồng cho công tác phát triển giáo dục mầm non.

- Khai thác tích cực và hiệu quả các trang mạng xã hội, trang Web của nhà trường để thông tin, tuyên truyền đến phụ huynh những hoạt động, kiến

thức, kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ ... đồng thời cải tiến, đổi mới hình thức truyền thông về thương hiệu, điều kiện chất lượng hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ

b. Giải pháp:

+ Đẩy mạnh công tác truyền thông chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ GDĐT và Thành phố về đổi mới và phát triển GDMN, đặc biệt “Kế hoạch phát triển GDMN thành phố Hà Nội giai đoạn 2025-2030”.

+ BGH tích cực nghiên cứu, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới vào các hoạt động dạy học; tăng cường các hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm với các trường trong quận.

+ Tổ chức họp phụ huynh phổ biến kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ, quan tâm hòa nhập trẻ khuyết tật.

+ Phân công 01 đồng chí trong BGH phụ trách công tác truyền thông, đăng tải video, hình ảnh chất lượng, tin bài trên Website, mạng xã hội về xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong nhà trường.

+ Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên kỹ năng ứng dụng CNTT, sử dụng các phần mềm, ứng dụng trong hoạt động kết nối trực tuyến: Zoom, Zavi, Google Meet,...

+ Xây dựng kho học liệu điện tử hỗ trợ phụ huynh và giáo viên trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, vui chơi với trẻ tại nhà

+ Chỉ đạo các nhóm lớp chủ động xây dựng phương án, kịch bản thực hiện chương trình giáo dục trong tình hình dịch bệnh khi trẻ mầm non phải nghỉ học tại nhà. Chủ động các hình thức hướng dẫn cha mẹ trẻ phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp.

2.6. Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới lớp học, đầu tư cơ sở vật chất, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa tiến tới công nhận lại trường chuẩn Quốc gia.

a. Nhiệm vụ:

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh mạng lưới lớp học cho phù hợp với tình hình thực tế, với số lượng học sinh theo độ tuổi hàng năm.

- Chủ động rà soát kế hoạch Tự đánh giá và công nhận lại trường chuẩn Quốc gia năm 2029, kịp thời báo cáo phòng VHXXH, UBND phường để tham mưu UBND phường đầu tư chống xuống cấp cho trường khi không đảm bảo điều kiện duy trì đạt chuẩn.

- Đẩy mạnh đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung trang thiết bị trên nguyên tắc hiệu quả, tiết kiệm trong tình hình dịch bệnh khó khăn chung.

b. Giải pháp:

- Đối chiếu với các tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, tổ chức rà soát thực trạng, xây dựng kế hoạch đầu tư, mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các lớp theo hướng hiện đại hóa, thiết thực, bền vững.

- Tham mưu với UBND phường và các phòng ban chức năng tiếp tục đầu tư, cải tạo chống xuống cấp cơ sở vật chất các điểm trường.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư thiết bị, đồ dùng hiện đại phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ hàng năm từ nguồn ngân sách hoạt động của nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

- Kế hoạch chiến lược Trường Mầm non Vạn Phúc được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường và được công khai trong bảng tuyên truyền nhà trường, trên trang Fanpage, Website nhà trường.

- Báo cáo với Phòng VHXXH, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn phường.

2. Tổ chức thực hiện

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

3.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2025-2028

- + Triển khai kế hoạch chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.

- + Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung cho kế hoạch.

- + Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung:

*** Cơ sở vật chất:**

*** Năm học 2025-2026:**

- Sơn tường, cải tạo lại các khu vực đã xuống cấp.

- Sửa chữa cơ sở vật chất, cải tạo các khu vui chơi cho trẻ hoạt động và các đồ chơi vận động ngoài trời.

- Đầu tư, làm mới biển bảng, biển cổng trường theo hệ thống 2 cấp.

- Đầu tư bổ sung trang thiết bị PCCC: 10 bình bột và 10 bình khí trong nhà trường theo định kỳ.

- Bổ sung: 100 bộ đồ dùng đồ chơi gỗ cho 17 nhóm lớp.

- Đầu tư 01 máy lọc nước tại bếp ăn

- Đầu tư 01 máy thái rau, củ, quả

- Đầu tư 05 ti vi 55 sam sung 25 inch cho 5 lớp 5 tuổi

- Bổ sung 04 máy in Canon cho tổ hành chính

- Đầu tư 20 xô Inox cho bếp ăn

- Bổ sung hệ thống tủ góc cho 1 số lớp theo hướng áp dụng các phương pháp dạy học tiên tiến, hiện đại.

- Đầu tư 7 cây nước nóng cho các nhóm lớp

- Bảo dưỡng toàn bộ hệ thống điều hòa và quạt trần 100% các phòng nhóm, lớp.

- Kiểm kê thanh lý tài sản và cập nhật theo dõi tài sản theo quy định.

*** Năm học 2026-2027:**

- Sửa chữa cơ sở vật chất, cải tạo các khu vui chơi cho trẻ hoạt động và các đồ chơi vận động ngoài trời.

- Sửa chữa sơn lại tường rào khu A, B.

- Sửa chữa đường điện, đường thoát nước, ống thoát nước các lớp, trường.

- Đầu tư bổ sung trang thiết bị PCCC trong nhà trường theo định kỳ.

- Rà soát đầu tư, thay mới trang thiết bị bán trú đảm bảo theo quy định.

- Rà soát bổ sung, sửa, thay mới sàn gỗ, cánh cửa hòng tại các lớp.

- Bổ sung đồ dùng đồ chơi, hệ thống bài tập kỹ năng theo hướng tiệm cận.

- Xây dựng kế hoạch bố trí, sắp xếp có phòng thư viện đạt chuẩn theo quy định.

- Thiết kế, xây dựng bổ sung các chiếu nghỉ cầu thang tại các khu đẹp, gần gũi thiên nhiên.

- Kiểm kê thanh lý tài sản và cập nhật theo dõi tài sản theo quy định.

*** Năm học 2027-2028:**

- Tham mưu bảo dưỡng, sửa hệ thống đèn, điện chiếu sáng và hệ thống cấp, thoát nước toàn trường.

- Xây dựng thêm các khu vui chơi cho trẻ vận động khám phá trải nghiệm.

- Tham mưu mua sắm, trang thiết bị các phòng học, các phòng chức năng đạt chuẩn theo quy định.

- Lát nền, sửa chữa gạch các khu vực bị nứt, hòng.

- Bổ sung thay thế thiết bị bán trú bị cũ, hòng.

- Mua sắm thay thế đồ dùng, trang thiết bị đã cũ, hòng theo thông tư 01/VBHN-BGDĐT, ban hành ngày 23/3/2015 cho các lớp.

*** Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:**

*** CBQL:**

- Trình độ Thạc sỹ quản lý giáo dục, Đại học: Thạc sỹ 100%; Đại học: 66,6%.

- Trình độ Trung cấp lý luận chính trị: Đạt 100%

- Đánh giá Chuẩn HT, PHT: 100% đánh giá xếp loại đạt từ Khá trở lên.

- Xếp loại đánh giá công chức viên chức cuối năm: 100% đạt từ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

1 P H A

- Đánh giá Đảng cuối năm: 100% đạt Đảng viên hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên.

*** Giáo viên**

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt trình độ chuẩn, 90% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

- Trình độ Trung cấp lý luận chính trị: Đạt 30%

- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN: 100% đánh giá xếp loại đạt từ Khá trở lên.

- Xếp loại đánh giá công chức viên chức cuối năm: 100% đạt từ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đánh giá Đảng cuối năm: 100% đạt Đảng viên hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên.

*** Nhân viên**

- 100% nhân viên có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm.

- Đánh giá cuối năm 100% đạt từ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

*** Công tác huy động trẻ 5 tuổi:**

Phấn đấu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành chương trình giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; 85% trở lên trẻ nhà trẻ huy động ra lớp.

*** Công tác tuyển sinh:**

Giữ vững công tác tuyển sinh để đảm bảo tỉ lệ trẻ/lớp đạt chuẩn. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh theo từng năm học theo hướng dẫn cụ thể của cấp trên;

Hằng năm nhà trường xây dựng các phương án cụ thể, chi tiết về kế hoạch tuyển sinh các độ tuổi trong nhà trường, tuyên truyền tới các bậc phụ huynh nắm bắt được về số lượng, điều kiện đăng ký tuyển sinh tại nhà trường.

*** Chi bộ Đảng + đoàn thể:**

- Phấn đấu kết nạp 1-2 đảng viên/năm

- Đại hội Chi đoàn theo nhiệm kỳ

- Công đoàn và Chi đoàn thanh niên hằng năm giới thiệu các đoàn viên ưu tú tham gia lớp học tìm hiểu về Đảng và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

*** Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:**

- CB, GV, NV phấn đấu tham gia các phong trào do các cấp tổ chức. Thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: An toàn giao thông, An ninh trật tự, Phòng chống cháy nổ, Vệ sinh an toàn thực phẩm, Vệ sinh môi trường, Trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh,...

*** Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:**

+ Công tác nuôi dưỡng:

+ 100% trẻ được nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn cân đối giữa các chất, đảm bảo đủ nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường mầm non, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

+ Sức khỏe bình thường: 98.0 %

+ SDD thể nhẹ cân và thấp còi dưới 2%.

+ 100% được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư liên tịch số 13/2016-TTLT-BYT-BGDĐT.

+ Công tác giáo dục:

- 100% các lớp thực hiện chương trình GDMN theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Bé ngoan đạt: 95%, chuyên cần đạt 95,5% trở lên, riêng lớp 5 tuổi đạt 100%;

+ 100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực: LVPT thể chất, LVPT Nhận thức, LVPT Ngôn ngữ, LVPT Thẩm mỹ, LVPT TCKNXH. Căn cứ mục tiêu ngân hàng, nội dung chương trình giáo dục 96-98% trẻ đạt được mục tiêu ở các lĩnh vực phát triển.

*** Thi đua hàng năm: đăng ký và đạt:**

+ Tập thể: Tập thể lao động tiên tiến. Trong đó phần đầu hàng năm: 100% CB, GVNV đạt danh hiệu LĐTT trong đó có 25% đạt danh hiệu CSTĐ.

+ Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Hàng năm có 4 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn và Chi đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

3.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2028-2030

Chuẩn bị cho công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận lại trường chuẩn Quốc gia năm 2029, nhà trường tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và Phòng VHXX phường Hà Đông triển khai thực hiện kế hoạch nhằm hoàn thành nhiệm vụ công nhận lại trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 đảm bảo đúng tiến độ.

*** Cơ sở vật chất:**

*** Năm học 2028-2029**

- Mua sắm thay thế đồ dùng, trang thiết bị đã cũ, hỏng theo thông tư 01/VBHN-BGDĐT, ban hành ngày 23/3/2015 cho các lớp.

- Bổ sung học cụ dạy học ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến.

- Sửa chữa, bảo dưỡng điều hòa, quạt trần.

- Bảo dưỡng thiết bị PCCC theo định kỳ

*** Năm học 2029-2030**



- Mua sắm thay thế đồ dùng, trang thiết bị đã cũ, hỏng theo thông tư 01/VBHN-BGDDĐT, ban hành ngày 23/3/2015 cho các lớp.

- Bổ sung học cụ dạy học ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến.

- Bổ sung thay thế thiết bị bán trú bị cũ, hỏng.

- Sửa chữa đường điện, đường thoát nước, ống thoát nước các lớp, trường.

*** Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:**

*** CBQL:**

- Trình độ Thạc sỹ quản lý giáo dục, Đại học: Thạc sỹ 100%; Đại học: 66,6%.

- Trình độ Trung cấp lý luận chính trị: Đạt 100%

- Đánh giá Chuẩn HT, PHT: 100% đánh giá xếp loại đạt từ Khá trở lên.

- Xếp loại đánh giá công chức viên chức cuối năm: 100% đạt từ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đánh giá Đảng cuối năm: 100% đạt Đảng viên hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên.

*** Giáo viên**

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt trình độ chuẩn, 90% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

- Trình độ Trung cấp lý luận chính trị: Đạt 30%

- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN: 100% đánh giá xếp loại đạt từ Khá trở lên.

- Xếp loại đánh giá công chức viên chức cuối năm: 100% đạt từ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đánh giá Đảng cuối năm: 100% đạt Đảng viên hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên.

*** Nhân viên**

- 100% nhân viên có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm.

- Đánh giá cuối năm 100% đạt từ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

*** Công tác huy động trẻ 5 tuổi:**

Phấn đấu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành chương trình giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; 85% trở lên trẻ nhà trẻ huy động ra lớp.

*** Công tác tuyển sinh:**

Giữ vững công tác tuyển sinh để đảm bảo tỉ lệ trẻ/lớp đạt chuẩn. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh theo từng năm học theo hướng dẫn cụ thể của cấp trên;

Hàng năm nhà trường xây dựng các phương án cụ thể, chi tiết về kế hoạch tuyển sinh các độ tuổi trong nhà trường, tuyên truyền tới các bậc phụ huynh nắm bắt được về số lượng, điều kiện đăng ký tuyển sinh tại nhà trường.

*** Chi bộ Đảng + đoàn thể:**

- Phân đấu kết nạp 1-2 đảng viên/năm
- Đại hội Chi đoàn theo nhiệm kỳ
- Công đoàn và Chi đoàn thanh niên hàng năm giới thiệu các đoàn viên ưu tú tham gia lớp học tìm hiểu về Đảng và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

*** Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động:**

- CB, GVNV phân đấu tham gia các phong trào do các cấp tổ chức. Thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: An toàn giao thông, An ninh trật tự, Phòng chống cháy nổ, Vệ sinh an toàn thực phẩm, Vệ sinh môi trường, Trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh,...

*** Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:**

+ *Công tác nuôi dưỡng:*
+ 100% trẻ được nuôi dưỡng theo khoa học, các bữa ăn cân đối giữa các chất, đảm bảo đủ nhu cầu năng lượng của trẻ ở trường mầm non, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

+ Sức khỏe bình thường: 98.0 %

+ SDD thể nhẹ cân và thấp còi dưới 2%.

+ 100% được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần, phòng tránh tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư liên tịch số 13/2016-TTLT-BYT-BGDĐT.

+ *Công tác giáo dục:*

- 100% các lớp thực hiện chương trình GDMN theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Bé ngoan đạt: 95%, chuyên cần đạt 95,5% trở lên, riêng lớp 5 tuổi đạt 95% trở lên;

+ 100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 5 lĩnh vực: LVPT thể chất, LVPT Nhận thức, LVPT Ngôn ngữ, LVPT Thẩm mỹ, LVPT TCKNXH. Căn cứ mục tiêu ngân hàng, nội dung chương trình giáo dục 96-98% trẻ đạt được mục tiêu ở các lĩnh vực phát triển.

*** Thi đua hàng năm: đăng ký và đạt:**

+ Tập thể: Tập thể lao động tiên tiến trở lên. Trong đó phân đấu hàng năm: 100% CB, GVNV đạt danh hiệu LĐTT trong đó có 25% đạt danh hiệu CSTĐ.



+ Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Hàng năm có 4 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Công đoàn + Chi đoàn: hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Ban giám hiệu:

- Xây dựng kế hoạch và triển khai tới toàn thể giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phối hợp giữa gia đình, nhà trường, cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại.

- Thành lập ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

- Thành lập ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

- Kiểm tra, đánh giá rà soát việc thực hiện kế hoạch chiến lược hàng năm, có kế hoạch điều chỉnh phù hợp với thực tế.

2. Tổ trưởng (VP+chuyên môn)

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể theo từng năm, trong đó mỗi hoạt động có nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người thực hiện.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

3. Giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Phối hợp với Ban giám hiệu tuyên truyền phổ biến kiến thức cho các bậc cha mẹ, làm tốt công tác phối kết hợp giữa gia đình, nhà trường, huy động xã hội hóa cho giáo dục mầm non.

4. Các tổ chức, Đoàn thể trong nhà trường

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của từng tổ chức xây dựng kế hoạch, chương trình hành động sát với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong kế hoạch này.

5. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND phường Hà Đông:

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt bổ sung trang thiết bị và sửa chữa chống xuống cấp cơ sở vật chất cho nhà trường.

2. Đối với Phòng Văn hóa xã hội:

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên, nhân viên.

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển Trường Mầm non Vạn Phúc giai đoạn 2025-2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm.

Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, phụ huynh học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH phường
- Chi bộ, các đoàn thể, tổ CM
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Hạnh

PHÊ DUYỆT CỦA TRƯỞNG PHÒNG VĂN HÓA XÃ HỘI PHƯỜNG

Phòng văn hóa xã hội phường Hà Đông xác nhận
 nhà trường đã gửi kế hoạch phòng hướng chuẩn bị
 xây dựng và phát triển trường mầm non Doraemon
 giai đoạn 2025-2030 của trường về phòng VH.XH phường

Hà Đông, ngày 16 tháng 01 năm 2026
 Trưởng phòng



TRƯỞNG PHÒNG
 Nguyễn Thị Thanh